

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia
về bình đẳng giới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

*Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ
việc ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 1167/TTr-SLĐTBXH 13 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động TBXH;
- TT.TU;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP;
- PKGVX;
- Lưu: VP UBND tỉnh. ^{Tuân}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hùng



KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2030**

*(Kèm theo Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xóa bỏ tư tưởng định kiến về giới, bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ; Thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Tây Ninh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Phần đầu đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương lên đạt 50% vào năm 2025 và khoảng 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025 và dưới 25% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 27% vào năm 2025 và 30% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 và 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 97% và đến 2030 đạt 99% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2025 đạt 97% và đến năm 2030 đạt 99% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 3: Từ năm 2025 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2025 có 90% và năm 2030 có 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025 và dưới 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025 và xuống dưới 42/100.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 23 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 18/1.000 vào năm 2025 và dưới 18/1.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Phân đầu đến năm 2030 có ít nhất một cơ sở y tế tuyến tỉnh cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới.

e) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2025 trở đi.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 90% vào năm 2025 và khoảng 95% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 85% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 40% vào năm 2025 và 50% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

f) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 60% vào năm 2025 và 80% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Từ năm 2025 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3. Từ năm 2025 trở đi, mỗi quý phần đầu 100% đài truyền thanh xã, phường, thị trấn tiếp âm ít nhất 3 tin, bài, tài liệu có nội dung liên quan đến bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 4: hàng tháng, duy trì đạt 100% Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh, hệ thống truyền thanh cấp huyện có tin, bài, tài liệu về bình đẳng giới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp của các sở, ngành, địa phương đối với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch

a) Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch cụ thể để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2025, hàng năm và đến năm 2030.

b) Bảo đảm việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của các Sở, ngành, địa phương và xác định cụ thể cơ chế, nguồn lực thực hiện.

c) Người đứng đầu các Sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chiến lược, Kế hoạch đến các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức phù hợp

a) Tổ chức các hoạt động quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các nội dung của Chiến lược và Kế hoạch của địa phương cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông nhằm tạo sự thay đổi trong nhận thức và thực hành về bình đẳng giới của các tầng lớp nhân dân. Chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, thanh niên vào các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương. Gắn kết việc tuyên truyền các nội dung, kết quả thực hiện Chiến lược, Kế hoạch vào trong các nội dung truyền thông của Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

c) Huy động các cơ quan báo chí, ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền nội dung của Chiến lược. Tăng cường sự hợp tác giữa các cơ quan chuyên môn về bình đẳng giới với các cơ quan truyền thông ở địa phương, cán bộ thông tin cơ sở để cung cấp các thông tin liên quan tới công tác bình đẳng giới, đảm bảo nhạy cảm giới trong các sản phẩm, hoạt động truyền thông.

d) Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong các hoạt động truyền thông; đa dạng hóa các ấn phẩm, sản xuất các chương trình truyền thông về Chiến lược, Kế hoạch.

e) Tăng cường xã hội hóa các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới nói chung và Chiến lược, Kế hoạch nói riêng nhằm huy động tối đa các nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

3. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành của địa phương để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược, Kế hoạch

Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới với các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp để triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ một cách đồng bộ, hiệu quả thông

qua các hoạt động như: truyền thông, tập huấn; kiểm tra, giám sát; xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, mô hình liên quan nhằm thực hiện thành công Chiến lược, Kế hoạch.

4. Tiến hành kiểm tra, thu thập số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ hằng năm, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Chiến lược, Kế hoạch

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Chiến lược, Kế hoạch ở các đơn vị trực thuộc, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh hằng năm. Kết quả kiểm tra cần được phản ánh cụ thể trong Báo cáo thực hiện bình đẳng giới và các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

b) Tổ chức thu thập số liệu thống kê có tách biệt giới tính trong các lĩnh vực liên quan tới thực hiện bình đẳng giới nói chung và việc thực hiện Chiến lược, Kế hoạch nói riêng trong phạm vi của địa phương mình nhằm phục vụ cho công tác lập kế hoạch, tham mưu xây dựng chính sách về bình đẳng giới và báo cáo hằng năm.

c) Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ; đánh giá tổng kết tình hình thực hiện Chiến lược, Kế hoạch vào năm 2025, 2030. Các báo cáo hàng năm, sơ kết, tổng kết Chiến lược, Kế hoạch của đơn vị gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (báo cáo hàng năm gửi trước ngày 10/12).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chỉ đạo, lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong Kế hoạch.

2. Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bình đẳng giới; là cơ quan Thường trực Ban Vĩ sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh; đầu mối để phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc tham mưu, đề xuất thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới của tỉnh; chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, người dân, cộng tác viên làm công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức liên ngành kiểm tra, giám sát về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chung của tỉnh báo cáo theo quy định. Sơ kết giữa kỳ; tổ chức tổng kết giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1, 2 của Mục tiêu 2; chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực trên cơ sở giới), 3, 4 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 3 mục tiêu 5; chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 6 trong Kế hoạch này.

2. Sở Tư pháp

- Hướng dẫn thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; Thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).

- Phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành còn hiệu lực nhưng chưa đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới đề kiến nghị, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng văn bản, cán bộ pháp chế về vấn đề lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các địa phương giám sát triển khai, thực hiện Đề án vị trí việc làm; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu của mục tiêu 1 Kế hoạch này.

4. Sở Y tế

- Lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành; thực hiện đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021 – 2025 và đến năm 2030;

- Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình; chủ động phối hợp với các ngành liên quan và địa phương trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu của mục tiêu 4 Kế hoạch này.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, triển khai, thực hiện giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, quấy rối xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực học đường cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tích hợp các nội dung trên vào chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa trong nhà trường để giáo dục học sinh phù hợp với từng cấp học.

- *Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 1,2 của mục tiêu 5 Kế hoạch này.*

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo hệ thống truyền thanh cấp huyện tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới.

- Giám sát chặt chẽ các nội dung trong quá trình cấp giấy phép tài liệu không kinh doanh liên quan bình đẳng giới.

- *Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 3,4 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.*

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, không mang định kiến giới. Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao vai trò của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới.

- *Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực gia đình) của mục tiêu 3 Kế hoạch này.*

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của tỉnh.

9. Sở Tài chính: Bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Chiến lược trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ngành và địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

10. Cục Thống kê

- Thực hiện phân loại thống kê áp dụng cho các ngành, lĩnh vực có tách biệt giới, trong đó có nội dung liên quan đến chỉ số giới, việc làm, tiền lương, lao động thất nghiệp, lao động vùng nông thôn, cơ cấu lao động theo ngành nghề... nhằm phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá, hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- *Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2, chỉ tiêu 1 của mục tiêu 3, chỉ tiêu 4 của mục tiêu 5 trong Kế hoạch này.*

11. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan trong công tác điều tra, xác minh, xử lý tội phạm có hành vi bạo lực giới, bạo lực quấy rối xâm hại tình dục.

Phối hợp chặt chẽ trong việc bàn giao đối tượng có hành vi bạo lực giới về quản lý, giáo dục ở địa bàn dân cư theo quy định.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai, thực hiện các hoạt động liên quan đến điều tra, xác minh, xử phạt đối tượng có hành vi bạo lực giới và hoạt động phòng, chống mua bán người.

12. Các Sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa thực hiện hoặc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của sở, ngành để giải quyết các vấn đề về bình đẳng giới thuộc lĩnh vực quản lý; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

14. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch, huy động nguồn lực triển khai Kế hoạch này tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, đề án khác có liên quan tại địa phương; bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10 tháng 12 hàng năm./.